

Số: 93/2009/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 10 tháng 7 năm 2009

**QUYẾT ĐỊNH**

**Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 21 Quyết định số 33/2009/QĐ-TTg ngày 02 tháng 3 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành cơ chế, chính sách tài chính đối với khu kinh tế cửa khẩu**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 21 Quyết định số 33/2009/QĐ-TTg ngày 02 tháng 3 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành cơ chế, chính sách tài chính đối với khu kinh tế cửa khẩu như sau:

"4. Về chính sách bán hàng miễn thuế cho khách tham quan du lịch khu phi thuế quan thuộc khu kinh tế cửa khẩu:

a) Quy định ưu đãi về thuế đối với khách tham quan du lịch khu phi thuế quan thuộc khu kinh tế cửa khẩu theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về quy chế hoạt động của từng khu kinh tế cửa khẩu được thực hiện đến hết năm 2012. Từ ngày 01 tháng 01 năm 2013 trở đi thực hiện theo Quy chế về kinh doanh bán hàng miễn thuế ban hành kèm theo Quyết định số 24/2009/QĐ-TTg ngày 17 tháng 02 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có liên quan nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển sản xuất, kinh doanh thương mại, du lịch và các biện pháp phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại tại khu vực kinh tế cửa khẩu.

c) Giao Bộ Tài chính chủ trì, thống nhất với Bộ Công thương quy định Danh mục mặt hàng chịu thuế tiêu thụ đặc biệt (thuốc lá, rượu, bia) cần hạn chế nhập khẩu trong Danh mục hàng bán miễn thuế cho khách tham quan du lịch khu phi thuế quan thuộc khu kinh tế cửa khẩu; phối hợp với các Bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có liên quan xây dựng các biện pháp quản lý, phòng, chống và xử lý các hành vi lợi dụng chính sách ưu đãi trên để thu gom, buôn lậu hàng vào nội địa, kinh doanh trái pháp luật."

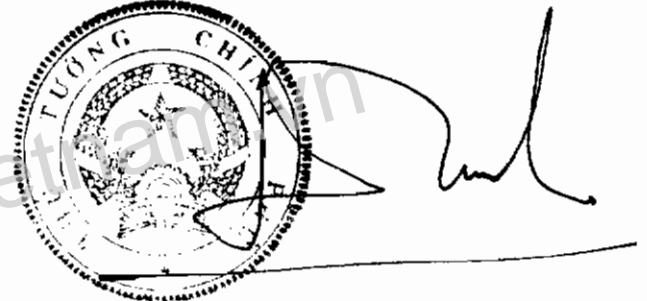
**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2009.

**Điều 3.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- VP BCD TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KTTH (5b). **XH 290**

**THỦ TƯỚNG**



**Nguyễn Tấn Dũng**